

Số: 26/BC-CTĐT

Long Thuận, ngày 16 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO GIÁM SÁT GIÁN TIẾP
QUÝ II/2026**

Căn cứ Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý II/2026, Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công báo cáo giám sát gián tiếp quý II/2026 như sau:

1. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị quý II/2026:

a. Nghị quyết:

- Nghị quyết 20/NQ-HĐQTII ngày 16/04/2026 về thông qua danh mục tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Nghị quyết 01/NQ-ĐHCD ngày 27/06/2026 về phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi, bổ sung;
- Nghị quyết 02/NQ-ĐHCD ngày 27/06/2026 về thông qua các quy chế nội bộ quản trị, hoạt động Hội đồng quản trị, hoạt động Ban kiểm soát sửa đổi, bổ sung;
- Nghị quyết 03/NQ-ĐHCD ngày 27/06/2026 về phê duyệt chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2026-2030;
- Nghị quyết 04/NQ-ĐHCD ngày 27/06/2026 về phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026;
- Nghị quyết 05/NQ-ĐHCD ngày 27/06/2026 về phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025, phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025;
- Nghị quyết 06/NQ-ĐHCD ngày 27/06/2026 về phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập dự kiến kiểm toán tài chính năm 2026;
- Nghị quyết 07/NQ-ĐHCD ngày 27/06/2026 về bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029;
- Nghị quyết 08/NQ-ĐHCD ngày 27/06/2026 về xác nhận bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029;
- Nghị quyết 21/NQ-HĐQTII ngày 29/06/2026 về chi trả cổ tức năm 2025 cho các cổ đông Công ty cổ phần công trình đô thị Gò Công;
- Nghị quyết 22/NQ-HĐQTII ngày 29/06/2026 về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025.

b. Quyết định:

- Quyết định 52/QĐ-CTĐT ngày 08/04/2026 về công bố thông tin liên quan ứng cử viên bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029;
- Quyết định 54/QĐ-HĐQT ngày 09/04/2026 về chi hỗ trợ kinh phí mua sắm trang phục cho người quản lý và nhân viên các phòng nghiệp vụ của Công ty năm 2026;
- Quyết định 55/QĐ-HĐQT ngày 23/04/2026 về chi thường người quản lý, ban điều hành và người lao động nhân dịp lễ 30/4,1/5;
- Quyết định 60/QĐ-HĐQT ngày 19/05/2026 về bổ nhiệm Giám đốc Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công;
- Quyết định 66/QĐ-CTĐT ngày 27/06/2026 về Quy chế nội bộ quản trị Công ty;
- Quyết định 67/QĐ-CTĐT ngày 27/06/2026 về Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty;
- Quyết định 68/QĐ-CTĐT ngày 27/06/2026 về trích Quỹ đầu tư phát triển Công ty;
- Quyết định 69/QĐ-CTĐT ngày 27/06/2026 về trích Quỹ phúc lợi Công ty;
- Quyết định 70/QĐ-CTĐT ngày 27/06/2026 về trích Quỹ khen thưởng Công ty;

2. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đến quý II/2026:

a. Tình hình hoạt động kinh doanh:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026 (theo NQ 04/NQ-ĐHCD ngày 27/6/2026)	Thực hiện quý I/2026	Thực hiện quý II/2026	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2026	Thực hiện quý II/quý I/2026	Thực hiện 6 tháng/Kế hoạch 2026
1. Tổng doanh thu	38.540	6.444	9.820	16.264	152,39%	42,20%
2. Tổng chi phí	28.690	5.055	5.220	10.275	103,26%	35,81%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	9.850	1.389	4.600	5.989	331,17%	60,80%
4 .Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.176	1.152	3.818	4.970	331,42%	60,78%
5. Số phải nộp ngân sách (chưa bao gồm cổ tức)	4.234	241	1.136	1.377	471,37%	32,52%
6. Vốn điều lệ	6.450	6.450	6.450	6.450	Bảo toàn	Bảo toàn

- Doanh thu và thu nhập khác 9.820 triệu đồng, tăng 52,39% so quý I/2026, tổng doanh thu 6 tháng đầu năm 2026 là 16.264 triệu đồng, đạt 42,20% kế hoạch năm 2026, tăng 1.484 triệu đồng (tăng 10%) so với thực hiện cùng kỳ năm 2025.
- Lợi nhuận trước thuế 4.600 triệu đồng, tăng 231,17% so quý I/2026, lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2026 là 5.989 triệu đồng, đạt 60,80% kế hoạch năm 2026, tăng 389 triệu đồng (tăng 6,94%) so với thực hiện cùng kỳ năm 2025.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thực hiện quý II/2026 đạt 46,84% và tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thực hiện 6 tháng đầu năm 2026 đạt 36,82%.
- Tình hình nghĩa vụ thuế : Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ kê khai và nộp thuế theo quy định. Số phát sinh phải nộp ngân sách nhà nước trong quý II/2026 là 1.136 triệu đồng, tăng 371,37% so quý I/2026, số phát sinh phải nộp 6 tháng đầu năm 2026 là 1.377 triệu đồng, đạt 32,52% so kế hoạch năm 2026, giảm 168 triệu đồng (giảm 10,87%) so với thực hiện cùng kỳ năm 2025.
- Tình hình chi trả cổ tức cổ đông: Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐQTII ngày 29/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty, cổ tức năm 2025 được chi trả cho cổ đông và phần vốn nhà nước với tỷ lệ chi trả 14%/cổ phiếu tương đương số tiền 893 triệu đồng, trong đó Công ty đã hoàn thành nộp số tiền chia cổ tức của phần vốn nhà nước về ngân sách là 460 triệu đồng. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025 tăng 2% so với tỷ lệ chia cổ tức năm 2024.
- Đầu tư phát triển: Trong quý II/2026 Công ty không thực hiện đầu tư mua sắm tài sản.
- Thực hiện công khai thông tin doanh nghiệp:
 - + Số 20/NQ-HĐQTII Ngày 16/4/2026 – NGHỊ QUYẾT Về việc thông qua danh mục tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
 - + Số 21/NQ-HĐQTII Ngày 29/6/2026 – NGHỊ QUYẾT Về việc chi trả cổ tức năm 2025 cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông thuộc Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công;
 - + Số 22/NQ-HĐQTII Ngày 29/6/2026 – NGHỊ QUYẾT Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công;
 - + Số 01/NQ-ĐHCD Ngày 27/6/2026 - NGHỊ QUYẾT Phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần công trình đô thị Gò Công sửa đổi, bổ sung;
 - + Số 02/NQ-ĐHCD Ngày 27/6/2026 - NGHỊ QUYẾT Thông qua các quy chế về nội bộ quản trị, hoạt động Hội đồng quản trị, hoạt động Ban kiểm soát sửa đổi, bổ sung;
 - + Số 03/NQ-ĐHCD Ngày 27/6/2026 - NGHỊ QUYẾT Phê duyệt Chiến lược phát triển Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công giai đoạn 2026 – 2030;
 - + Số 04/NQ-ĐHCD Ngày 27/6/2026 – NGHỊ QUYẾT Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2026;

- + Số 05/NQ-ĐHCD Ngày 27/6/2026 – NGHỊ QUYẾT Phê duyệt phê duyệt Báo cáo Tài chính năm 2025 phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025;
- + Số 06/NQ-ĐHCD Ngày 27/6/2026 – NGHỊ QUYẾT phê duyệt Danh sách công ty kiểm toán độc lập dự kiến kiểm toán tài chính năm 2026;
- + Số 07/NQ-ĐHCD Ngày 27/6/2026 – NGHỊ QUYẾT bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029;
- + Số 08/NQ-ĐHCD Ngày 27/6/2026 – NGHỊ QUYẾT Xác nhận bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029;
- + Số 52/QĐ-CTĐT Ngày 08/4/2026 – QUYẾT ĐỊNH Công bố thông tin liên quan ứng cử viên bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029;
- + Số 60/QĐ-CTĐT Ngày 19/5/2026 - QUYẾT ĐỊNH bổ nhiệm Giám đốc Công ty cổ phần công trình đô thị Gò Công.

- Chính sách tiền lương: thực hiện chi trả tiền lương theo Quy chế chi lương, thù lao, thưởng Người quản lý, người lao động ban hành kèm theo Quyết định số 66/QĐ-CTĐT ngày 01/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình đô thị Gò Công. Ngoài ra, Công ty thực hiện theo Thỏa ước lao động tập thể và quy chế chi tiêu nội bộ trong quý II/2026 có một số hoạt động chăm lo cho người lao động như: chi thăm ốm đau và hiếu hỉ 06 suất với số tiền 5.997.000 đồng; chi trang bị đồng phục cho ban điều hành và người lao động 39.921.839 đồng; chi tổ chức tham quan du lịch 216090.000 đồng; chi mừng lễ ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4 và 1/5 số tiền 117.000.000 đồng. Công tác an toàn vệ sinh lao động cũng được Công ty quan tâm trang bị khẩu trang y tế và mua sắm các dụng cụ, quần áo bảo hộ lao động phát đến người lao động với tổng số tiền 135.272.000 đồng; khám sức khỏe cho 70 người lao động số tiền 29.095.000 đồng.

- Tình hình nhân sự: Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Giám đốc Công ty theo Quyết định số 60/QĐ-CTĐT ngày 19/5/2026, đồng thời giới thiệu cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 (do có 01 thành viên Ban kiểm soát bệnh mất).

b. Tình hình quản lý sử dụng vốn và tài sản:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 30/6/2026	Tại thời điểm 30/6/2025
A	Tổng tài sản	25.795	19.478
I	Tài sản ngắn hạn	18.149	12.749
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	7.582	12.168
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	10.435	344
4	Hàng tồn kho	131	230

STT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 30/6/2026	Tại thời điểm 30/6/2025
5	Tài sản ngắn hạn khác	0	6,4
II	Tài sản dài hạn	7.646	6.729
1	Tài sản cố định	7.598	6.553
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0
3	Tài sản dài hạn khác	48	176
B	Tổng nguồn vốn	25.795	19.478
I	Nợ phải trả	8.964	5.913
1	Nợ ngắn hạn	6.719	4.584
2	Nợ dài hạn	2.245	1.329
II	Vốn chủ sở hữu	16.830	13.565
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	6.450	6.450
2	Vốn khác của chủ sở hữu		
3	Cổ phiếu quỹ	-59	-59
4	Quỹ đầu tư phát triển	5.468	2.693
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.970	4.480

- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại thời điểm 30/6/2026	Tại thời điểm 30/6/2025
I	Tổng tài sản	Tr.đồng	25.795	19.478
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	18.149	12.749
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	7.646	6.729
3	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	70,36	65,45
4	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	29,64	34,55
II	Tổng nguồn vốn	Tr.đồng	25.795	19.478
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	8.964	5.913
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	16.830	13.565
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	34,75	30,36
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	65,25	69,64

- Về cơ cấu tài sản:

+ Tài sản ngắn hạn chiếm 70,36% trong tổng tài sản của doanh nghiệp, trong đó khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền là 7.582 triệu đồng, các khoản phải thu ngắn hạn 10.435 triệu đồng, hàng tồn kho 131 triệu đồng.

+ Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty trích khấu hao là 590 triệu đồng. Nguyên giá TSCĐ tại thời điểm 30/6/2026 là 18.630 triệu đồng. Tài sản cố định Công ty đang trích khấu hao chủ yếu là các phương tiện vận tải (xe ép rác, xe tải cầu, xe chuyên dùng...) phục vụ cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Về cơ cấu nguồn vốn:

+ Tổng nợ phải trả tại thời điểm 30/6/2026 là 8.964 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 34,75 % trong tổng nguồn vốn của doanh nghiệp.

+ Tổng vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/6/2026 là 16.830 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 65,25% trong tổng nguồn vốn của doanh nghiệp.

- Về các khoản nợ phải thu, phải trả:

+ Về nợ phải thu: Tổng khoản nợ phải thu ngắn hạn tại thời điểm 30/6/2026 là 10.435 triệu đồng. Trong đó, phải thu ngắn hạn của khách hàng là 10.362 triệu đồng chủ yếu các khoản kinh phí công ích đô thị của các phường chưa chi trả cho Công ty, phải thu ngắn hạn khác 73 triệu đồng là các khoản tạm ứng nội bộ chưa quyết toán.

+ Về nợ phải trả: Tổng khoản nợ phải trả tại thời điểm 30/6/2026 là 8.964 triệu đồng. Trong đó, phải trả người bán ngắn hạn 272 triệu đồng, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 603 triệu đồng, phải trả người lao động 750 triệu đồng, quỹ khen thưởng, phúc lợi 5.088 triệu đồng, vay và nợ thuê tài chính dài hạn 2.245 triệu đồng. Công ty không có nợ phải trả quá hạn.

+ Khả năng thanh toán nợ đến hạn là khả năng thanh toán hiện thời được xác định bằng tỷ lệ giữa tài sản ngắn hạn hiện có so với nợ ngắn hạn. Trong 6 tháng đầu năm 2026, khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp là 2,7 lần (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 18.149 triệu đồng/6.719 triệu đồng), bình quân 1 đồng nợ ngắn hạn mà doanh nghiệp phải trả có 2,7 đồng tài sản ngắn hạn có thể sử dụng để thanh toán. Công ty có khả năng đảm bảo việc thanh toán các khoản nợ đến hạn.

3. Các vấn đề phát sinh tác động đến kết quả kinh doanh quý II/2026:

Công ty đã thực hiện công việc công ích đô thị của 02 phường (Bình Xuân và Sơn Qui) nhưng đến thời điểm tháng 6/2026 việc ký hợp đồng dịch vụ công ích đô thị của 02 phường này còn chưa thực hiện do chờ phê duyệt dự toán của Ủy ban nhân dân nên chưa quyết toán với Công ty.

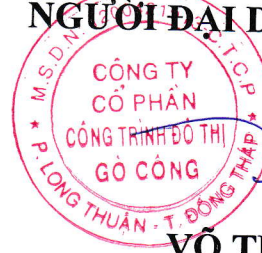
4. Kết quả giám sát nội bộ quý II/2026:

Công ty đã hoàn thành báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026; chấp hành đầy đủ nghĩa vụ kê khai nộp thuế vào ngân sách nhà nước; thực hiện theo các quy chế Công ty ban hành và triển khai thực hiện các quy chế, Điều lệ sửa đổi bổ sung. Tình hình tài chính Công ty chưa có dấu hiệu mất an toàn về tài chính.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu phòng TC_QT.

Long Thuận, ngày 16 tháng 7 năm 2026
NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN NHÀ NƯỚC



VÕ THANH LIÊM